TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN BÌNH** TỈNH YÊN BÁI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42 /2018/HSST
Ngày 29 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Kim Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tuyết và ông Lục Văn Khai.

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Nguyễn Phú Duy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hương Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái, xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 39/2018/HSST ngày 09 - 11 - 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2018/QĐXXST- HS ngày 16 - 11- 2018, đối với:

Bị cáo: **Bùi Ngọc Th** (tên gọi khác: không); giới tính: Nam; sinh ngày 12 tháng 4 năm 1991 tại xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Tạm trú tại tổ 17, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Bùi Ngọc B, sinh năm 1966; con bà Vũ Thị Kim Ch, sinh năm 1967; có vợ Vũ Thị Thanh M sinh 1992(đã ly hôn); con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Lương Anh T, sinh năm 1983, trú tại tổ 10, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái; có mặt.

Người làm chứng:

1. Nguyễn Văn H, trú tại tổ 10, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

2. Hà Viết Dũng, trú tại tổ 14b, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái; có mặt.

Người giám định: Ông Mã Trung H và ông Nguyễn Khắc N - giám định viên pháp y thuộc trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái. Không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Ngọc Th và Lương Anh T cùng là công nhân của nhà máy chế biến đá Cacbonnat canxit thuộc Công ty cổ phần xi măng khoáng sản Yên Bái (có địa chỉ tại tổ 19, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái), do mâu thuẫn trong quá trình làm việc nên

khoảng 22 giờ ngày 23/7/2018, Bùi Ngọc Th chuẩn bị 01 thanh sắt, đứng đợi ở cổng công ty, khi thấy Lương Anh T đi đến nơi, Th đã dùng thanh sắt vụt đánh T. T dùng mũ bảo hộ lao động và 01 chiếc cờ lê đánh trả lại Bùi Ngọc Th. Hậu quả Lương Anh T bị gẫy xương trụ cẳng tay trái, phải đi bệnh viện phẫu thuật và điều trị đến ngày 01/8/2018 ra viện. Đối với Bùi Ngọc Th không bị thương tích và không đề nghị gì.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 90/TgT ngày 23/8/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Yên Bái kết luận: Lương Anh T bị gẫy xương trụ cẳng tay trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lương Anh T là 15% (mười lăm phần trăm).

Quá trình điều tra, Bùi Ngọc Th khai nhận toàn bộ nội dung sự việc như đã nêu trên và thừa nhận vật chứng thu giữ là thanh sắt dùng đánh Lương Anh T.

Cáo trạng số 39/CT-VKS- YB ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái truy tố Bùi Ngọc Th về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố Bùi Ngọc Th về tội "Cố ý gây thương tích"; đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự, phạt Bùi Ngọc Th từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng. Về TNDS: Các bên đã thỏa thuận và tự nguyện bồi thường, không yêu cầu giải quyết.

- Bị cáo Bùi Ngọc Th khai báo thành khẩn và xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

- Bị hại không yêu cầu giải quyết bồi thường thiệt hại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y và Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã thực hiện các hoạt động tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc thu thập các tài liệu, chứng cứ trong vụ án đã đầy đủ, đảm bảo hợp pháp, khách quan.

[2] Về tội danh:

Lời khai của bị cáo Bùi Ngọc Th và bị hại Lương Anh T phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được. Như vậy có đủ cơ sở xác định khoảng 22 giờ ngày 23/7/ 2018, tại nhà máy chế biến đá Cacbonnat canxit thuộc Công ty cổ phần xi măng khoáng sản Yên Bái (tại tổ 19, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái) Bùi Ngọc Th có hành vi dùng 01 thanh sắt là hung khí nguy hiểm đánh

Lương Anh T, gây tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lương Anh T là 15% (mười lăm phần trăm). Hành vi của Bùi Ngọc Th đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bùi Ngọc Th là người lao động, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy Bùi Ngọc Th được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên có thể áp dụng khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo, giáo dục tại cộng đồng trở thành người lương thiện, sống có ích cho bản thân, gia đình và xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Lương Anh T đã nhận số tiền 15.000.000 đồng do bị cáo bồi thường, không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[5] Về vật chứng: Các vật chứng đã thu giữ liên quan đến tội phạm và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy .

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm .

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc Th phạm tội " Cố ý gây thương tích".

II. Về hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Bùi Ngọc Th 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 29 tháng 11 năm 2018.

Trong thời gian thử thách giao Bùi Ngọc Th cho Ủy ban nhân dân xã tại xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Bùi Ngọc Th có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã tại xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ giám sát Bùi Ngọc Th.

Trường hợp Bùi Ngọc Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu Bùi Ngọc Th cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Bùi Ngọc Th phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

III- Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử lý vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 11năm

2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Yên Bái và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Yên Bái như sau: Tịch thu tiêu hủy: Một thanh sắt có đặc điểm dài 65cm, đường kính 0,3cm, màu nâu, bên ngoài gỉ sét, bên trong thanh kim loại rỗng, một đầu bằng được bịt kín, một đầu hở, trên thanh kim loại có 04 lỗ tròn; 01 mũ bảo hộ lao động màu trắng bên trong vành mũ có hàng chữ THÙY DƯƠNG; 01 cờ lê màu trắng loại 14-14, hình dẹt, chiều dài 20cm.

IV. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 -12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Ngọc Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng).

V. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo Bùi Ngọc Th, người bị hại Lương Anh T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TA tỉnh; VKSND tỉnh
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- THA DS huyện Y;
- UBND xã H,T, Phú Thọ;
- Bị cáo, Bị hại.
- Lưu HS, TA (2)

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Hoàng Kim Sơn